



A registered Political Party
ECI Registration No. 56/89/2011/PPS-I

Tuyên ngôn của Mai Hee Bharat

Tiến sĩ SubodhChandra Roy
 M.Sc., Ph.D., LL.B.
Chủ tịch Quốc gia

Ấn Độ, tức Bharat, tự tuyên bố là một quốc gia độc lập, có chủ quyền và dân chủ. Một nguyên tắc cốt lõi của nền dân chủ quy định việc quản trị phải tuân theo ý chí của đa số, đòi hỏi việc hiện thực hóa những mong muốn của họ. Nếu chúng ta chấp nhận Bharat là một nền dân chủ đang vận hành, thì mọi thứ diễn ra ở đây phải được hiểu là sự biểu hiện trực tiếp của ý chí đa số này. Do đó, nạn đói lan rộng, nạn mù chữ, thất nghiệp và tình trạng sức khỏe tồi tệ đang hành hạ hàng triệu người, những hành động thất thường và tùy tiện của nhà nước được che đậy dưới vỏ bọc pháp lý, và nạn tham nhũng tràn lan, ăn sâu vào mọi tầng lớp xã hội—tất cả những điều này đòi hỏi sự im lặng tuyệt đối, không nghi ngờ của chúng ta. Bởi vì, nếu trò hề dân chủ này chứa đựng bất kỳ sự thật

nào, thì không một thực tế kinh tế nào trong số này có thể tồn tại mà không có sự đồng ý rõ ràng, tập thể của chúng ta.

Cũng như người cha chu cấp cho gia đình, người nông dân nuôi dưỡng cả quốc gia. Điều này logic đưa cộng đồng nông dân lên vị thế xứng đáng với danh hiệu "Cha của Dân tộc". Tuy nhiên, khi chúng ta đối mặt với thực tế kinh hoàng về hàng trăm ngàn nông dân bị đẩy đến chỗ tự tử vì đói nghèo và nợ nần, thì cái gọi là Bharat dân chủ này có thể giấu giếm sự ô nhục tội cùng của mình ở đâu? Sự mâu thuẫn rõ ràng này chỉ thừa nhận một lời giải thích duy nhất: dưới vỏ bọc dân chủ, người dân của quốc gia này đang phải chịu đựng một trò hề liên tục, đáng khinh bỉ.

Trước khi đề cập đến vấn đề cốt lõi, hãy xem xét vấn nạn tham nhũng tràn lan. Công chúng kêu gào đòi loại bỏ nó bằng mọi giá, coi đó là trở ngại chính cho sự tiến bộ của quốc gia. Các yêu cầu được đưa ra để hồi hương hàng tỷ rupee bị tuồn ra khỏi đất nước một cách bất hợp pháp. Nhưng ở đây, một câu hỏi quan trọng đặt ra: điều này có ngụ ý rằng phần lớn quốc gia này vốn dĩ không trung thực? Nếu không thì làm sao một hệ thống như vậy có thể tồn tại trong một nền dân chủ được cho là? Những khoản tiền khổng lồ như vậy không thể được chuyển ra nước ngoài mà không thông qua các kênh pháp lý đã được thiết lập, ngụ ý sự đồng ý ngầm của đa số đối với chính hành động cướp bóc này. Một sự thật

hiển nhiên là một chiếc nồi thủng không thể đựng nước, nhưng chúng ta vẫn tiếp tục đổ nước vào chính chiếc nồi đó. Bằng cách từ chối sửa chữa hoặc thay thế hệ thống đầy thiếu sót này, chúng ta đảm bảo sự lãng phí tràn lan, tiếp diễn.

Nhưng cũng như muối không thể bị loại bỏ vị mặn, tham nhũng không thể bị xóa bỏ khỏi quốc gia này. Đó là bởi vì sự bất công tạo thành nền tảng của chính nhà nước này. Để hiểu điều này, chúng ta phải xem xét mục đích thực sự của các quy tắc và quy định mà chúng ta gọi là "luật pháp". Trong nhiều thế kỷ, người Anh cai trị vùng đất này với một mục tiêu duy nhất: khai thác và cướp bóc tài nguyên của nó một cách không bị cản trở. Giống như người ta có thể trói chân tay của một cơ thể để rút máu dễ dàng hơn, người dân Bharatvarsha đã bị trói buộc bởi vô số luật lệ. Những luật lệ này đã biến họ thành nô lệ của Đế quốc Anh.

Bất chấp sự áp bức này, nhiều người đã dám mơ về độc lập, chịu đựng những tra tấn không thể diễn tả, bao gồm cả việc bị hành quyết bằng cách treo cổ. Các nhà cai trị thực dân không hề tỏ ra hối hận trong vụ thảm sát hàng ngàn đàn ông, phụ nữ và trẻ em vô tội, không vũ trang tại Jallianwala Bagh ở Punjab, một vụ thảm sát được thực hiện bằng súng bắn bừa bãi. Chúng ta đã được nói rằng hành động khủng khiếp này được thực hiện hoàn toàn "theo thủ tục pháp lý đã được thiết lập". Điều quan trọng cần nhớ là những "luật lệ" này được soạn thảo bởi Nghị viện Anh với mục đích rõ ràng là dập tắt bất kỳ ý

niệm nào về tự do và độc lập khỏi tâm trí của người dân vùng đất này.

Vô số sách tuyên bố rằng vào ngày 15 tháng 8 năm 1947, vùng lãnh thổ được gọi là "Ấn Độ" đã nổi lên như một quốc gia độc lập, hoàn thành ước mơ của các chiến sĩ tự do đáng kính của chúng ta. Tuy nhiên, xem xét kỹ hơn cho thấy rằng vào ngày đó, giống như vô số luật lệ khác của Anh, chỉ có một đạo luật khác—"Đạo luật Độc lập Ấn Độ, 1947"—có hiệu lực. Khi được hỏi, hầu như không ai tuyên bố đã tận mắt nhìn thấy đạo luật này.

Họ chỉ đơn giản đọc trên báo hoặc nghe trên đài phát thanh rằng đất nước đã trở nên "độc lập" vào ngày đó. Trên thực tế, đạo luật này không thiết lập "Ấn Độ" như một quốc gia độc lập. Bên trong lãnh thổ "Ấn Độ" cũ thuộc Anh, đạo luật chỉ đơn giản tạo ra hai "lãnh thổ tự trị mới": "Ấn Độ" và "Pakistan". Nơi trước đây là một thuộc địa, "Ấn Độ", nó chỉ đơn giản được chia thành hai phần—về cơ bản tạo ra hai thuộc địa để thuận tiện cho việc quản lý, được gọi là "lãnh thổ tự trị mới" trong thuật ngữ pháp lý. Điều quan trọng là, đạo luật quy định rằng quyền lựa chọn Người đứng đầu Hành pháp của mỗi lãnh thổ tự trị—Toàn quyền—không thuộc về người dân của lãnh thổ tự trị tương ứng. Thay vào đó, Quốc vương Anh bổ nhiệm Toàn quyền, như được nêu rõ trong Mục 5 của Đạo luật Độc lập Ấn Độ, 1947.

Một sự thật đáng kinh ngạc là trong khi Đạo luật có tiêu đề là "Đạo luật Độc lập Ấn Độ", thì chính từ "Độc lập" lại không xuất hiện ở bất cứ đâu trong văn bản của nó. Một

năm trước đó, vào năm 1946, chính phủ Anh đã thành lập Hội đồng Lập hiến để soạn thảo hiến pháp cho lãnh thổ tự trị. Điều then chốt cần nhớ là không một thành viên nào của Hội đồng Lập hiến này là "công dân Ấn Độ". Thuật ngữ "công dân Ấn Độ" lần đầu tiên xuất hiện trong "Hiến pháp Ấn Độ", có hiệu lực vào ngày 26 tháng 1 năm 1950. Cho đến ít nhất là ngày đó, tất cả cư dân của lãnh thổ Anh về mặt pháp lý đều là thần dân Anh. Do đó, mọi thứ chứa đựng trong Hiến pháp đó vốn dĩ đều phải tuân theo ý chí của Quốc vương Anh.

Chính Hiến pháp này vẫn là luật tối cao của đất nước, và ngay cả khi muốn, nó cũng không thể bị thay thế bởi các công dân tự do của đất nước này bằng một hiến pháp mới. Điều này là do bất kỳ nỗ lực nào để thay thế Hiến pháp sẽ bị chặn bởi một phán quyết của Tòa án Tối cao cấm sửa đổi "các đặc điểm cơ bản" của nó. Và chúng ta đừng quên rằng chính Tòa án Tối cao đã được thành lập theo một điều khoản của chính Hiến pháp đó.

Điều này có nghĩa là các chủ nhân thực dân trước đây cũng đã quyết định các cơ chế chính xác để tự quản lý chúng ta. Với thực tế này, sự độc lập của chúng ta ở đâu? Để minh họa điều này rõ ràng hơn, hãy xem xét phép loại suy này: Hãy tưởng tượng một vụ mua bán đất, trong đó người bán quy định rằng anh ta, do "lòng tốt" của mình, sẽ xây một túp lều trên mảnh đất, và người mua, sau khi mua, có nghĩa vụ phải sống trong túp lều đó. Người mua có thể sửa chữa túp lều nếu cần, nhưng anh ta bị nghiêm cấm phá bỏ nó—tức là thay đổi

"các đặc điểm cơ bản" của nó—và xây dựng, chẳng hạn, một ngôi nhà bê tông. Nếu điều kiện này vẫn tồn tại sau khi hoàn tất việc bán, thì, theo luật pháp, việc bán là vô hiệu, vì quyền kiểm soát của người bán đối với đất chưa được từ bỏ hoàn toàn.

Hãy thừa nhận rằng trong giai đoạn hỗn loạn khi tiểu lục địa này trải qua những biến động to lớn, việc chấp nhận một điều kiện như vậy có vẻ là cách duy nhất để vượt qua khủng hoảng. Tuy nhiên, trong trường hợp đó, Hiến pháp cần phải bao gồm một Điều khoản quy định rõ ràng rằng, sau "độc lập", Quốc hội sẽ có quyền phê chuẩn Hiến pháp và, nếu cần, tạo ra một hiến pháp mới để thay thế hiến pháp cũ. Như đã được chứng minh rõ ràng, không có Điều khoản phê chuẩn nào như vậy tồn tại trong Hiến pháp. Điều này có nghĩa là một Hiến pháp được thiết kế cho Lãnh thổ tự trị Anh được gọi là "Ấn Độ", và phù hợp với Quốc vương Anh, đã bị áp đặt lên người dân như luật tối cao của đất nước. Điều này hoàn toàn trái ngược với ước mơ của các chiến sĩ tự do đáng kính của chúng ta, những người đã tìm cách giải phóng người dân Bharat khỏi sự cai trị và bóc lột của Anh. Yêu cầu cơ bản cho sự giải phóng này là phải phá bỏ xiềng xích do Anh tạo ra, được gọi là "luật pháp", được thiết kế để giữ cho thần dân Anh trong tình trạng bị khuất phục vĩnh viễn.

Ngay cả sau ngày 15 tháng 8 năm 1947, và ngay cả sau ngày 26 tháng 1 năm 1950, phần lớn luật do Anh ban hành vẫn còn hiệu lực trên lãnh thổ hiện được gọi là "Ấn

Độ". Thông qua các điều khoản trong "Hiến pháp", những luật do Anh ban hành này đã được trao một cuộc sống mới, duy trì chính những ràng buộc đã khiến người dân bất động trong nhiều thế kỷ. Do đó, đất nước tiếp tục bị cướp bóc một cách tàn nhẫn, với những người bị giăng bẫy một cách khéo léo bởi những luật mà họ hầu như không hiểu. Các ước tính hiện tại cho thấy có khoảng ba mươi triệu vụ án đang chờ xử lý tại các tòa án Ấn Độ vào bất kỳ thời điểm nào. Giả sử ít nhất mười người bị ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp bởi mỗi vụ án, điều này có nghĩa là gần ba trăm triệu người ở Bharat đang liên tục bị gánh nặng bởi những lo lắng pháp lý. Do đó, không có gì ngạc nhiên khi hoàn cảnh của họ không được cải thiện, bất chấp những lời lẽ liên tục về cái gọi là "tăng trưởng bao trùm" mà chúng ta nghe thấy năm này qua năm khác.

Việc chúng ta vẫn chưa đạt được sự giải phóng thực sự thể hiện rõ trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Trước ngày 15 tháng 8 năm 1947, cả các cuộc biểu tình bất bạo động và bạo động chống lại sự cai trị của Anh đều là chuyện thường, và cảnh sát Hoàng gia thường xuyên đáp trả bằng các cuộc đàn áp tàn bạo đối với các chiến sĩ tự do. Điều này có thể hiểu được vào thời điểm đó, vì cảnh sát, với tư cách là người phục vụ của Hoàng gia, có nghĩa vụ phải hành động tàn nhẫn để bảo vệ lợi ích của quốc vương. Tuy nhiên, điều đáng lo ngại sâu sắc là những hành động tàn bạo tương tự của cảnh sát vẫn còn phổ biến ngay cả sau khi Bharat được cho là độc lập về chính trị. Nếu sự độc lập này là chân chính,

thì cảnh sát hiện đang bảo vệ lợi ích của ai? Nếu nền dân chủ thực sự đã biến người dân thành chủ nhân của đất nước, thì tại sao chính những người này lại biểu tình? Nếu, như trong một nền dân chủ, chúng ta là những nhà lập pháp, thì điều gì buộc chúng ta phải phá vỡ chính những luật mà chúng ta đã tạo ra? Đã đến lúc phải đối mặt trực tiếp với những câu hỏi này, và chúng ta—người dân của vùng đất này, tất cả chúng ta, chỉ đơn giản là con người—phải tự mình làm điều đó.

Trong bối cảnh này, chúng ta phải xem xét ý nghĩa thực sự của từ "đất nước". Một vùng lãnh thổ có người sinh sống là những gì chúng ta gọi là "đất nước". Nếu không có con người, một đất nước không thể tồn tại. Ví dụ, mặc dù có diện tích rộng lớn, mặt trăng không phải là một đất nước vì nó không có người ở. Điều này chứng tỏ mối liên hệ mật thiết giữa "con người" và "đất nước". Vậy thì, một cách logic, sự phát triển của một đất nước phải phản ánh sự tiến bộ của người dân, vì một đất nước không thể tiến lên mà bỏ lại phía sau những người cấu thành nó. Người ta thường tuyên bố rằng phần lớn người dân ở đất nước này đang "tụt hậu" trên một thang đo tiến bộ nhân tạo nào đó. Đây là một sự xuyên tạc có chủ ý. Để duy trì sự phân biệt đối xử được tạo ra này, phần lớn bị cố tình giữ trong tình trạng bất lợi. Ngay từ khi xã hội bắt đầu hình thành, những hạt giống phân biệt đối xử đã được gieo cấy cẩn thận để đảm bảo rằng một số ít đặc quyền có thể gạt hái lợi ích từ lao động của quần chúng lao động.

Nếu những người mà lao động của họ là không thể thiếu đoàn kết thành một khối gắn kết, thì một số ít đặc quyền không còn có thể duy trì sự thống trị của họ đối với phần lớn xã hội. Do đó, bằng cách thúc đẩy sự phân biệt đối xử trong dân chúng, họ đã bị biến thành những cá nhân rời rạc, suy yếu. Như vậy, họ hiếm khi dám đặt câu hỏi về những đau khổ mà họ đã phải chịu đựng trong nhiều thế kỷ. Mô hình này sẽ tiếp tục tồn tại trừ khi một số ý tưởng truyền thống, ăn sâu vào tâm trí được thay đổi một cách mạnh mẽ—và sức mạnh để thực hiện sự thay đổi này nằm ở chính người dân. Để thay đổi đất nước, trước tiên người ta phải thay đổi chính mình, điều này đòi hỏi khả năng tư duy độc lập. Nhưng nếu không có con người, thì chính khái niệm về một đất nước là vô nghĩa. Do đó, đối với bất kỳ hành động nào của con người trong một đất nước, chính người dân phải chịu trách nhiệm. Vì "chúng ta" là số nhiều của "tôi", tôi, về bản chất, là đất nước. Tôi đã trực tiếp tạo ra nó. Nếu không có tôi, thì không thể có đất nước!

Có thể ai đó sẽ hỏi, "Một ý tưởng có vẻ nhỏ bé như vậy có thực sự cải thiện được tình trạng hiện tại của đất nước?" Câu trả lời là hoàn toàn có, bởi vì sự thay đổi trong "tôi" chắc chắn báo hiệu một sự thay đổi trong đất nước. Ngay cả khi đó, ai đó có thể phản đối, "Nếu ý tưởng này mạnh mẽ như vậy, thì nỗi khổ của người dân đã kết thúc từ lâu rồi. Hơn nữa, đất nước đã tiến bộ đáng kể, thậm chí đạt được những tiến bộ vượt bậc trong công nghệ vũ trụ. Theo logic của bạn, điều này có nghĩa là một sự cải thiện đáng kể trong điều kiện sống

của người dân." Đáp lại, chúng ta phải thừa nhận rằng lợi ích của sự tiến bộ này chỉ được hưởng bởi một phần rất nhỏ dân số, trong khi phần lớn vẫn bị loại trừ. Nạn đói, suy dinh dưỡng và tử tử vẫn hoành hành trong phần lớn dân chúng. Nguyên nhân gốc rễ của sự chênh lệch này đơn giản là ý tưởng "tôi là đất nước" vẫn chưa thấm nhuần vào xã hội.

Chính sự thiếu ý thức này đã ngăn cản tình trạng đáng buồn của đất nước thay đổi. Nếu người dân thức tỉnh với nhận thức này, nó chắc chắn sẽ tạo ra những biến động đáng kể trong một hệ thống xã hội được xây dựng trên sự bóc lột tàn nhẫn. Để ngăn chặn một kịch bản như vậy, một số ít những kẻ bóc lột cố tình bác bỏ ý tưởng này là không tưởng. Họ sợ rằng toàn bộ kiến trúc tham nhũng của họ sẽ sụp đổ như một ngôi nhà bằng bìa nếu người dân nhận ra vị trí thực sự của họ trong xã hội. Nhưng sự thật là ý tưởng này không chỉ không phải là không tưởng, mà còn là một phương pháp cực kỳ đơn giản để phá bỏ cái gọi là hệ thống văn minh này. Để giữ cho con đường hiển nhiên này bị che giấu, những nỗ lực đã được thực hiện ngay từ đầu để giữ cho phần lớn người dân trong bóng tối của nạn mù chữ và nghèo đói. Đã đến lúc tìm ra lối thoát, và tất cả chúng ta phải nỗ lực hướng tới mục tiêu này, vì chúng ta chính là hiện thân của đất nước này!

Để hiểu được tình hình ở đất nước này mà không cần đến những lý thuyết phức tạp, hãy sử dụng phép loại suy về một ngôi nhà lớn đang tổ chức một buổi tiệc tưng

bừng. Trời tối, ngôi nhà sáng đèn, và các vị khách đang vui vẻ. Đột nhiên, với ý đồ xấu, ai đó cắt nguồn điện chính. Toàn bộ ngôi nhà chìm trong bóng tối, và sự hỗn loạn ngay lập tức xảy ra. Mọi người trở nên sợ hãi và cố gắng trốn thoát, nhưng bóng tối cản trở họ, dẫn đến sự nhầm lẫn và hoảng loạn. Họ vấp ngã vào nhau, đồ đạc bị lật đổ, và sự rối loạn bao trùm. Câu hỏi đặt ra là: làm thế nào để chúng ta thoát khỏi sự hỗn loạn dường như vô tận này?

Đối với những người không quen với điện, việc giải quyết sự hỗn loạn này có vẻ vô cùng khó khăn. Một số người thậm chí có thể quy tình huống này cho những đặc điểm tiêu cực của con người như sự keo kiệt và ích kỷ. Tuy nhiên, giải pháp cực kỳ đơn giản: người ta chỉ cần bật lại công tắc nguồn chính. Sự trở lại của ánh sáng sẽ ngay lập tức xua tan sự hỗn loạn do bóng tối gây ra. Tương tự, nguyên nhân gốc rễ của tất cả các vấn đề ở vùng đất rộng lớn này nằm ẩn trong bóng tối của sự ngu dốt trong tâm trí chúng ta. Trừ khi sự ngu dốt này bị xóa bỏ, những vấn đề này sẽ tiếp tục tồn tại vô thời hạn, và chúng ta sẽ tiếp tục chiến đấu với nhau như kẻ thù, không thể nhận ra nhau là bạn bè trong bóng tối. Nhưng chúng ta phải hiểu: không ai cố tình tắt đèn. Trong lịch sử văn minh nhân loại, ánh sáng của nhận thức hoàn toàn chưa bao giờ thực sự được bật lên. Đây là lý do tại sao hầu hết mọi người trên thế giới đã bị tước đoạt khả năng tư duy độc lập. Tuy nhiên, chúng tôi quyết tâm cống hiến hết mình cho nhiệm vụ dường như bất khả thi này là nhận thức được sức mạnh thực sự bên

trong của chúng ta. Và thời điểm cho điều này là bây giờ.

Để bắt đầu, hãy xem xét tên của đất nước này. Từ thời cổ đại, nó được biết đến với tên "Bharatvarsha". Một nền văn minh đã phát triển rực rỡ trên bờ sông Sindhu, mà trong các ngôn ngữ nước ngoài, được biết đến là Văn minh Thung lũng Indus. Tuy nhiên, ngay cả trước khi nền văn minh này trỗi dậy, một nền văn minh cực kỳ tiên tiến đã tồn tại ở phía nam của vùng đất này, như được chứng minh bằng các mô tả trong sử thi Ramayana. Tuy nhiên, những kẻ xâm lược nước ngoài, vì mục đích của họ, đã đặt ra thuật ngữ "Văn minh Thung lũng Indus" để bao gồm toàn bộ vùng đất và đặt tên cho đất nước là "India". Thật kỳ lạ, ngay cả sau "độc lập", vùng đất cổ kính vĩ đại này vẫn chính thức được gọi là "India". Trong khi các cá nhân đôi khi có thể có nhiều tên, làm thế nào một vùng đất duy nhất có thể có hai tên chính thức: "India" và "Bharat"?

Một ví dụ rõ ràng về sự phục tùng ăn sâu vào tâm trí chúng ta được tìm thấy trong chính Hiến pháp, nơi đất nước được gọi là "India, tức là Bharat". Điều đáng nói là cách diễn đạt không phải là "Bharat, tức là India". Tên "India" được ưu tiên, có lẽ là để thuận tiện cho những người cai trị Anh trước đây của chúng ta. Vì chúng ta tự tuyên bố là thực sự độc lập, chúng ta nên sử dụng "Bharat" làm tên duy nhất của đất nước, từ chối "India". Nhiều người đã nghiên cứu "Mahabharat", nhưng chưa ai từng nghe nói về một thứ tên là "Mahalndia". Hãy loại

bỏ thuật ngữ "India" khỏi Bharat của chúng ta, vì nó không là gì ngoài một dấu ấn của sự nô dịch trong quá khứ của chúng ta.

Bởi vì ngọn nền của nhận thức thực sự chưa bao giờ được thấp sáng, người dân chưa bao giờ thực sự trải nghiệm tự do. Ngay từ đầu xã hội có tổ chức, quyền lực kiểm soát đã được trao cho một tay "vua". Lệnh của ông trở thành luật; lời nói của ông là cuối cùng. Nhưng chúng ta không nhận ra rằng chính "tư cách vua" của nhà vua, nguồn gốc được cho là của tất cả các luật lệ, tự nó đã hoàn toàn bất hợp pháp. Hãy nhắc lại: chúng tôi sẽ giải quyết vấn đề này một cách trực tiếp, mà không cần đến các lý thuyết phức tạp hoặc hoa mỹ.

Để minh họa điều này, hãy tưởng tượng một ngày trong thời tiền sử, ngay cả trước khi hình thành xã hội loài người. Một con sông nhỏ chảy, và trên bờ của nó có một cây xoài. Một người đàn ông đang trèo cây, hái xoài. Cách đó không xa, một người đàn ông khác đang câu cá. Một người đàn ông thứ ba sau đó xuất hiện. Sau khi quan sát họ một lúc, anh ta đến gần người đàn ông trên cây và hỏi, "Bạn đang hái gì vậy, bạn của tôi?" Người đàn ông trả lời, "Trái cây. Bạn có muốn thử một quả không?" Người lạ nhận một quả xoài chín, thấy nó rất ngon, cảm ơn "người hái xoài", và sau đó đi đến người câu cá. Sau một cuộc trao đổi tương tự, anh ta nhận được một con cá làm quà và cảm ơn "người câu cá".

Ngày hôm sau, người lạ quay trở lại, lần này với một người bạn. Họ đến thăm người hái xoài trước. Khi biết

rằng người mới đến cũng muốn thử xoài, người đàn ông trên cây chia sẻ trái cây của mình với sự nhiệt tình hơn nữa, cảm thấy vinh dự được làm như vậy. Sau đó, họ lặp lại quá trình tương tự với người câu cá. Hãy chú ý rằng bằng cách tiêu thụ xoài và cá mà không cần bất kỳ nỗ lực nào, những người lạ có được năng lượng gần gấp đôi so với những người lao động. Những người lao động tiêu tốn khoảng một nửa năng lượng của họ để trèo cây hoặc bắt cá, trong khi những người lạ không tiêu tốn chút nào. Bằng cách này, thông qua sự lừa dối, người thứ ba dần dần trở nên mạnh mẽ hơn bằng cách tiêu thụ thành quả lao động của người khác. Khi sức mạnh và ảnh hưởng của anh ta tăng lên, mọi người bắt đầu sợ anh ta. Điều từng được cho đi một cách tự nguyện như một ân huệ theo thời gian trở thành "tiền bảo kê" bắt buộc, cuối cùng thiết lập anh ta như là nhà lập pháp và nhà vua. Điều này đánh dấu sự khởi đầu của sự bóc lột người dân của nhà vua dưới vỏ bọc của "Nhà nước Pháp quyền".

Cá nhân xảo quyệt này bắt đầu "vương quyền" của mình thông qua sự lừa dối—nói cách khác, bất hợp pháp. Điều bắt đầu như những hành động từ thiện, được cho đi bằng thiện chí, đã biến thành việc thu thuế bắt buộc. Nhiều chính sách đã được thực hiện theo thời gian để đảm bảo việc thu thuế suôn sẻ từ dân chúng. Một hệ thống như vậy, hiện đã được nâng lên thành gần như kinh điển, được gọi là Kinh tế học. Vì "kẻ mạnh là người đúng" là nguyên tắc phổ biến, nhà vua không thể làm sai và luôn được coi là đúng tuyệt đối. Vì mệnh lệnh của

quốc vương là luật, thần dân tuân thủ luật pháp có nghĩa vụ phải tuân theo nhà vua.

Người dân không tự nguyện chấp nhận chủ quyền của nhà vua; họ bị ép buộc phục tùng thông qua vũ lực tàn bạo. Tuy nhiên, nhà vua nhận thức sâu sắc rằng sự tồn tại của ông hoàn toàn phụ thuộc vào sự hiện diện của những thần dân ngoan ngoãn. Việc những thần dân này không nhận ra rằng họ là nguồn gốc thực sự của mọi quyền lực, rằng tất cả họ đều bình đẳng và thuộc cùng một gia đình nhân loại, đã tạo ra sự chia rẽ giữa họ ngay từ đầu hệ thống bóc lột này. Vượt ra ngoài sự phân biệt giàu nghèo, học thức và thất học, cao và thấp, vô số các phạm trù nhân tạo khác đã được chế tạo một cách tỉ mỉ, tạo ra các tôn giáo, đẳng cấp khác nhau, v.v. Bằng cách này, mọi người đã bị chia thành vô số nhóm, những sự chia rẽ chưa bao giờ tồn tại và không bao giờ có thể tồn tại trong tự nhiên. Những thần dân ngây thơ, bận tâm với những cuộc tranh giành vô nghĩa, đã không nhận ra thủ đoạn xảo quyệt này của nhà vua. Đây là cách mà những xúc tu của chế độ quân chủ đã hoàn toàn nuốt chửng xã hội loài người.

Trong ánh sáng của điều này, điều quan trọng là phải nhận ra rằng thuật ngữ "nghèo" là một cách gọi sai. Theo quy ước, một người được gọi là "nghèo" nếu anh ta phải vật lộn hàng ngày để sinh tồn cơ bản—ví dụ, một thợ mỏ than. Mạo hiểm tính mạng mỗi ngày, anh ta xuống hầm mỏ để khai thác than. Nếu không có than, liệu có thể có các nhà máy điện than? Liệu các ngành

công nghiệp khổng lồ phụ thuộc vào than có thể tồn tại? Cuối cùng, nguồn gốc thực sự của sự giàu có to lớn này chính là người công nhân "nghèo" đó. Vậy thì, làm sao chúng ta dám gọi chính người tạo ra sự giàu có khổng lồ như vậy là "nghèo"?

Bây giờ, hãy xem xét từ "thất học". Làm thế nào mà chúng ta, những người được gọi là "có học", lại có thể gán nhãn một người nông dân hoặc một người thợ đóng giày là thất học? Chúng ta chưa bao giờ nghĩ rằng chúng ta, những người khoe khoang về nền giáo dục của mình, không thể thực hiện những công việc mà một người nông dân hoặc thợ đóng giày làm một cách dễ dàng. Vậy thì, chẳng phải chúng ta cũng mù chữ trong các kỹ năng của họ sao? Lý do họ thường thiếu giáo dục chính quy là vì họ đã bị từ chối những cơ hội như vậy. Nó giống như việc cố tình làm gãy chân ai đó rồi thương hại anh ta vì "bất hạnh" của mình.

Cái gọi là dân chủ đã theo sau chế độ quân chủ. Bị thúc đẩy bởi sự ghen tị với quyền lực của nhà vua, một số cá nhân đã âm mưu chiếm đoạt quyền kiểm soát. Họ hiểu rằng quyền lực thực sự nằm ở người dân, vì vậy họ đã sử dụng từ "demos" (người dân) trong "dân chủ", bên ngoài truyền đạt ý tưởng rằng người dân trực tiếp quản lý công việc của đất nước. Tuy nhiên, thực tế là "dân chủ" chỉ đơn giản là một hình thức khác của chế độ quân chủ. Sự khác biệt duy nhất là thay vì một vị vua duy nhất, như trong chế độ quân chủ, có nhiều "bộ trưởng" trong một nền "dân chủ".

Cũng giống như xiềng xích nô lệ phải được duy trì để thực thi quyền lực của nhà vua, thì trong các nền dân chủ được gọi là, tất cả các luật từ thời quân chủ đã được giữ lại để đảm bảo việc cướp bóc người dân không bị gián đoạn. Do đó, vai trò của người dân với tư cách là người cung cấp của cải vẫn không thay đổi, giống như dưới thời quân chủ. Vì vậy, ý tưởng được quảng bá rộng rãi rằng "tất cả chúng ta đều là vua" trong một nền dân chủ là hoàn toàn là sự tưởng tượng thi vị, không có cơ sở trong thực tế. Trong "dân chủ", người ta nói rằng các đại diện của người dân sẽ "chỉ đạo" công việc của đất nước, nhưng trên thực tế, một số cá nhân được các đảng phái chính trị lựa chọn đang "cai trị" đất nước. Không phải ngẫu nhiên mà chúng ta vẫn sử dụng thuật ngữ "đảng cầm quyền". Không ai đặt câu hỏi làm thế nào "những người cai trị" có thể tồn tại sau khi "tự do" đã đạt được, hoặc thậm chí là sự liên quan của từ "chính phủ" trong một nền "dân chủ".

Các cuộc bầu cử được tổ chức ở đất nước này theo Đạo luật Đại diện Nhân dân năm 1951, nhưng những người "tranh cử" trong các cuộc bầu cử này không phải là đại diện thực sự của người dân. Trong hầu hết mọi trường hợp, họ bị kiểm soát bởi đảng phái chính trị này hay đảng phái chính trị khác. Do đó, trách nhiệm chính của họ nằm ở đảng của họ, chứ không phải ở người dân. Sẽ là hợp lý nếu cho rằng tất cả các ứng cử viên bầu cử đều ưu tiên phúc lợi của công dân đất nước. Cũng sẽ là hợp lý nếu mong đợi rằng các đảng phái chính trị có các kế hoạch rõ ràng, được xác định rõ ràng để đạt được

mục tiêu này. Nếu điều này là đúng, tại sao lại có sự cạnh tranh gay gắt để "giành chiến thắng" trong các cuộc bầu cử? Hãy xem xét một phép loại suy đơn giản: nếu một số người đang thảo luận về màu sơn tốt nhất cho một ngôi nhà, một người có thể đề nghị màu trắng, người khác màu hồng, và người thứ ba màu xám. Tuy nhiên, tất cả họ đều được cho là có chung mục tiêu làm cho ngôi nhà trông đẹp. Nếu họ không phải là kẻ thù, tại sao tinh thần hợp tác tương tự này không tồn tại trong chính trị? Nó không tồn tại bởi vì việc duy trì sự thù địch lẫn nhau là điều thiết yếu để duy trì hiện trạng bóc lột. Do đó, rõ ràng là nếu không có sự thay đổi cơ bản đối với hệ thống nhà nước, thì sự tiến bộ thực sự và sự cải thiện tình trạng của người dân là không thể. Để đạt được sự thay đổi này, trước tiên chúng ta phải loại bỏ các nguồn gốc của sự yếu kém của chúng ta.

Chúng ta thường tự hỏi làm thế nào một cá nhân có thể thay đổi quán tính của toàn bộ hệ thống. Trước hết, chúng ta không nhận ra rằng tình trạng hiện tại của đất nước là hậu quả trực tiếp của sự bất động tập thể của chúng ta. Quán tính này chắc chắn sẽ kết thúc một khi chúng ta bắt đầu hành động. Thứ hai, tôi không đơn độc. Hơn một tỷ ba trăm triệu "tôi" cùng nhau tạo thành "Ấn Độ" ngày nay. Mỗi "tôi" được kết nối mật thiết với những người khác, giống như vô số tế bào tạo thành cơ thể con người. Khi cơ thể bị thương, toàn bộ cơ thể phản ứng cùng một lúc, và hàng nghìn tỷ tế bào phối hợp với nhau để chống lại sự xâm lược. Điều này chứng tỏ năng lượng to lớn của một tế bào duy nhất khi được kết nối

với các tế bào khác. Tương tự, mỗi chúng ta là một kho chứa năng lượng khổng lồ, mà chúng ta phần lớn không nhận thức được.

Khi tất cả người dân của vùng đất này nhận ra rằng tất cả chúng ta đều là thành viên của cùng một gia đình và rằng chúng ta bổ sung cho nhau, ý thức tập thể của chúng ta sẽ thức tỉnh. Giống như trong một gia đình lý tưởng, không có chỗ cho tham nhũng, tương tự, sẽ không có lý do gì để tham nhũng tồn tại trong đất nước. Giống như một vấn đề được chia sẻ bởi tất cả các thành viên trong gia đình, chúng ta cũng sẽ chia sẻ mọi vấn đề phát sinh ở bất kỳ nơi nào trên đất nước. Sẽ không ai bị đói ở bất cứ đâu. Điều này đồng thời sẽ loại bỏ tất cả các nguyên nhân của sự thù hận, ghen tị hoặc đổ kỵ khỏi tâm trí mọi người.

Hơn nữa, vì vị trí của nhân loại trên thế giới được coi là tối quan trọng, tiền bạc nên chiếm một vị trí thứ yếu. Tuy nhiên, điều ngược lại là đúng trong thực tế, vì vậy chúng ta phải xem xét lại một cách có ý thức vai trò của tiền bạc. Không có gì nên đứng trên nhân loại, ngay cả tiền bạc. Vì "dân chủ" là một cách gọi sai, chúng ta hãy đặt cho hệ thống lý tưởng này một cái tên mới. Vì sự tồn tại của người dân cấu thành một đất nước, chúng tôi đã đặt ra thuật ngữ "GANASATTA" trong tiếng Bengali để biểu thị rằng trong một trạng thái như vậy, người dân sẽ đóng vai trò tối cao trong mọi khía cạnh quản lý đất nước.

Trong một nền "dân chủ" được gọi là, vai trò của người dân bị thu hẹp thành "cử tri" hoặc "người bầu cử", trong

khi quyền lực thực sự để cai trị họ nằm trong tay các đại diện "được bầu". Một khi các đại diện này được "bầu"—bằng bất kỳ phương tiện nào, công bằng hay gian lận—họ sẽ nắm giữ toàn bộ quyền kiểm soát hệ thống, và người dân chỉ trở thành những người quan sát im lặng về bất hạnh của họ.

Dưới GANASATTA, tình trạng này sẽ bị thay đổi một cách mạnh mẽ. Người dân sẽ thực thi quyền lực thực sự của họ ngay cả sau cuộc bầu cử. Một sửa đổi phù hợp đối với luật bầu cử sẽ được ban hành bởi các cơ quan có thẩm quyền, đảm bảo rằng một đại diện được bầu chỉ giữ chức vụ theo ý muốn của các cử tri. Điều này có nghĩa là người dân sẽ có quyền bãi nhiệm một đại diện được bầu bất cứ khi nào họ thấy cần thiết, loại bỏ tham nhũng một cách hiệu quả từ gốc rễ. Ngay cả khả năng bãi nhiệm như vậy cũng sẽ cải thiện đáng kể tình hình bằng cách gửi một thông điệp rõ ràng đến những người đang tại vị.

Một khi GANASATTA được thiết lập vững chắc, mỗi chúng ta sẽ dần nhận ra rằng sự tồn tại của chúng ta hoàn toàn phụ thuộc vào sự thịnh vượng của người khác. Chúng ta không ở trên cũng không ở dưới bất kỳ ai khác; mọi người đều quan trọng như nhau. Do đó, sẽ không có sự thù địch giữa chúng ta, giống như không có sự thù hận giữa hàng nghìn tỷ tế bào trong cơ thể con người. Điều cần thiết là phải nhớ rằng bàn chân, bộ não và mọi bộ phận khác của cơ thể đều được cấu tạo từ cùng một tế bào, khiến chúng có tầm quan trọng ngang

nhau. Tuy nhiên, sự hài hòa tự nhiên này không có trong xã hội loài người. Lý do rất đơn giản: kể từ thời xa xưa, để ngăn cản người dân đoàn kết, những sự chia rẽ đã được tạo ra một cách nhân tạo bởi "các vị vua" thông qua các nhãn mác và phân loại hời hợt. Đây là lý do tại sao con người thực sự vẫn bị che giấu dưới khẩu hiệu đa sắc màu, gây hiểu lầm "Đoàn kết trong Đa dạng". Khi con người thực sự này thức tỉnh và nắm quyền kiểm soát, GANASATTA sẽ được thiết lập, và trong GANASATTA nằm tương lai của thế giới.

Để thiết lập một hệ thống xã hội như vậy, một đảng chính trị được gọi là "Mai Hee Bharat" (Tôi là Bharat) đã được thành lập. Bởi vì chúng tôi tin chắc rằng tất cả người dân của vùng đất này đều thuộc cùng một gia đình, sẽ không có trở ngại thực sự nào, vì tất cả chúng ta đều mong muốn sự tiến bộ chung của đất nước. Xin hãy tham gia cùng chúng tôi, và chúng ta hãy cùng nhau tiến lên. Tương lai của đất nước này—cũng chính là tương lai của chúng ta—sẽ chính xác như những gì chúng ta hình dung, bởi vì nếu không có chúng ta—nếu không có tôi—Bharat không tồn tại.

Mai Hee Bharat!

Một đoạn trích từ Hiến pháp của Mai Hee Bharat

Điều II. Mục tiêu và Nhiệm vụ

Mục tiêu và mục đích trung tâm của Đảng là hợp nhất toàn bộ dân số Bharat thành một đại gia đình duy nhất. Tất cả các thành viên của gia đình nói trên sẽ chỉ được công nhận là những con người tự nhiên riêng lẻ bình đẳng về mọi mặt, bất kể bất kỳ dấu hiệu phân biệt bên ngoài và nhân tạo nào được áp đặt lên họ liên quan đến tôn giáo, chủng tộc, đẳng cấp, giới tính, địa vị xã hội, v.v., những điều giữ cho họ mãi mãi bị chia rẽ lẫn nhau.

Đảng tin chắc rằng nguyên nhân gốc rễ của những đau khổ của con người sinh sống ở Bharat nằm ở việc phân lớn trong số họ luôn bị cách ly khỏi quá trình ra quyết định chính thống, trong khi chỉ một số ít thao túng công việc của đất nước theo lựa chọn riêng của họ, bỏ qua phần còn lại của dân số như những con số đơn thuần thay vì những con người thông minh. Vì nhiều thập kỷ đã trôi qua mà không tạo ra bất kỳ thay đổi vật chất nào, do đó, đã đến lúc người dân tự mình trực tiếp nắm quyền chỉ huy tình hình để Bharat có thể vượt trội trong mọi lĩnh vực.

Chỉ bởi sự hiện diện của cư dân con người, một vùng lãnh thổ mới biến thành một đất nước, do đó, mỗi cá nhân cư dân của đất nước này, trên thực tế, đồng nghĩa với Bharat. Với nhận thức như vậy rằng anh ta chính là Bharat, có thể thấm nhuần sự tự tin to lớn vào mỗi cá nhân để sẵn sàng đứng ra trong nhiệm vụ thiêng liêng xây dựng đất nước. Do đó, tên của Đảng là "MAI HEE BHARAT".

Được hướng dẫn bởi chủ đề trung tâm này, Đảng sẽ thực hiện các hành động sau:

Thể hiện sự tôn trọng cao nhất đối với chủ quyền của một con người tự do và nhận ra rằng mỗi người trong số họ có một di sản chung và là một trong những chủ nhân của vùng đất này, nếu không có mệnh lệnh rõ ràng của họ thì không có gì được phép diễn ra ở đất nước này;

rằng nghèo đói, mù chữ, phân biệt đối xử xã hội, v.v., chỉ là những thành phần của ma sát gây ra sự thù hận giữa các cá nhân, được cố tình tạo ra để giữ họ trong tình trạng bị khuất phục vĩnh viễn để khai thác;

rằng một cá nhân được mô tả là nghèo không phải là nghèo, ngược lại, anh ta là nguồn gốc duy nhất của sự giàu có;

rằng các thiết bị nô dịch thần dân được tạo ra trong thời kỳ cai trị thuộc địa dưới cái tên được gọi là "luật pháp" vẫn đang hoạt động đầy đủ với tất cả các xúc tu hút máu của nó, mặc dù người dân được cho là tự do; và

nhận thức thêm rằng bất kỳ hệ thống hiện có nào cũng phải phụ thuộc vào mong muốn chung của người dân và không thể hoạt động như một phương tiện thống trị,

Mai Hee Bharat sẽ nhiệt thành đóng vai trò quan trọng về mọi mặt để thay đổi triệt để các hệ thống xã hội, kinh tế, chính trị và pháp lý hiện hành bằng cách kêu gọi mọi cư dân của Bharat vui lòng đứng ra và quan tâm đến

công việc của đất nước từ một vị thế mạnh mẽ cũng như tự tin.